

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và hỗ trợ người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Trên cơ sở tổng hợp, tham mưu của Sở Y tế tại Tờ trình số 3555/TTr-SYT ngày 14/5/2026, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và hỗ trợ người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung chỉ đạo tại các Thông báo kết luận của Văn phòng Trung ương Đảng: Số 432-TB/VPTW ngày 26/11/2025 về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Đảng ủy Bộ Y tế và các ban, bộ, ngành Trung ương về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và Thông báo kết luận số 444-TB/VPTW ngày 05/12/2025 về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với đại diện Đảng ủy Chính phủ và các ban, bộ, ngành Trung ương về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trong đó đặc biệt quan tâm trẻ em bị bỏ rơi, bảo đảm được phát hiện, tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng kịp thời, an toàn và phù hợp; bảo đảm trẻ em được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, phát triển toàn diện.

- Phát huy trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong hoạt động chăm lo, hỗ trợ người khuyết tật, bảo đảm tiếp cận đầy đủ các dịch vụ thiết yếu, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống và hòa nhập xã hội; tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bảo đảm đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở; xác định rõ nội dung công việc, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải bảo đảm cụ thể, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên triển khai các nội dung liên quan trực tiếp đến chăm sóc,

bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nhất là trẻ em bị bỏ rơi; hỗ trợ việc làm, cải thiện khả năng tiếp cận dịch vụ của người khuyết tật.

- Lòng ghép hiệu quả với các chương trình, kế hoạch đang triển khai trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 và các chương trình liên quan đến trẻ em. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền chính sách, pháp luật về công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và hỗ trợ người khuyết tật

1.1. Nội dung hoạt động:

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về quyền trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại, bỏ rơi trẻ em; quyền, trách nhiệm và các chính sách đối với người khuyết tật góp phần giảm kỳ thị, phân biệt đối xử, xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện và hòa nhập thông qua các hoạt động truyền thông như: Tuyên truyền trên báo chí, phát thanh, truyền hình, nền tảng số; các cuộc thi tìm hiểu, diễn đàn, triển lãm...; gắn với Ngày Người khuyết tật Việt Nam, Ngày Quốc tế người khuyết tật và các sự kiện có liên quan.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, mạng xã hội và hệ thống thông tin cơ sở để nâng cao hiệu quả truyền thông, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, các khu công nghiệp. Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận, phù hợp với các nhóm đối tượng.

1.2. Cơ quan chủ trì: Sở Y tế và UBND các xã, phường.

1.3. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong thực hiện chính sách, pháp luật về công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và hỗ trợ người khuyết tật

2.1. Nội dung hoạt động:

- Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trợ giúp người khuyết tật¹, trong đó chú trọng phòng ngừa, phát hiện, chăm sóc, bảo vệ trẻ em bị bỏ rơi và hỗ trợ người khuyết tật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi chính sách pháp luật về công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và hỗ trợ người khuyết tật, bảo đảm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

¹ Luật Trẻ em; Chiến lược quốc gia về phát triển trẻ em giai đoạn 2026 - 2035 và tầm nhìn đến năm 2045; Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng giai đoạn 2026-2035; Chương trình hành động tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Nâng cao chất lượng công tác thống kê, rà soát, cập nhật dữ liệu về trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (bao gồm cả số trẻ em bị bỏ rơi) và người khuyết tật, bảo đảm đầy đủ, chính xác để phục vụ công tác theo dõi, quản lý, tham mưu, đề xuất xây dựng, triển khai các chính sách, giải pháp phù hợp, hiệu quả.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, cung cấp dịch vụ; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người khuyết tật tiếp cận các chính sách, dịch vụ công theo quy định.

2.2. *Cơ quan chủ trì:* Sở Y tế và UBND các xã, phường.

2.3. *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan.

3. Phòng ngừa khuyết tật, phát hiện sớm, can thiệp sớm; giảm thiểu trẻ em bị bỏ rơi; đổi mới mô hình chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

3.1. *Nội dung hoạt động:*

- Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án về chăm sóc, phục hồi chức năng; phát triển dịch vụ phát hiện sớm, can thiệp sớm cho người khuyết tật, đặc biệt là trẻ em; khám phát hiện can thiệp kịp thời người bị khuyết tật nhằm giảm gánh nặng cho gia đình và cộng đồng.

- Đẩy mạnh tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc, tư vấn dinh dưỡng; nâng cao chất lượng chăm sóc toàn diện cho người khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Rà soát, đánh giá thực trạng, nguyên nhân trẻ em bị bỏ rơi; hướng dẫn về tư vấn tâm lý, hỗ trợ về kinh tế - xã hội cho các nhóm đối tượng có nguy cơ cao như phụ nữ mang thai ngoài ý muốn, mẹ đơn thân, gia đình tan vỡ hoặc người lao động di cư gặp bế tắc trong cuộc sống nhằm giảm thiểu tối đa trẻ em bị bỏ rơi mới; bảo đảm mọi trường hợp trẻ em bị bỏ rơi được phát hiện, tiếp cận và chăm sóc kịp thời, an toàn.

- Xây dựng, triển khai quy trình liên thông trong phát hiện, tiếp nhận, chăm sóc trẻ em bị bỏ rơi; tổ chức tập huấn, thiết lập các điểm tiếp nhận an toàn, bảo đảm hỗ trợ kịp thời.

- Đẩy mạnh đào tạo, phát triển mạng lưới công tác xã hội; nâng cao năng lực hệ thống bảo trợ xã hội, đổi mới mô hình chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo hướng gia đình - cộng đồng, nhà nhỏ - nhóm nhỏ, bảo đảm chăm sóc bền vững và phù hợp nhu cầu của trẻ em.

3.2. *Cơ quan chủ trì:* Sở Y tế.

3.3. *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường và đơn vị có liên quan.

4. Hỗ trợ sinh kế, việc làm cho người khuyết tật; huy động nguồn lực chăm sóc trẻ em bị bỏ rơi

4.1. Nội dung hoạt động:

- Tổ chức các hoạt động kết nối việc làm, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm; biểu dương, tôn vinh doanh nghiệp, hợp tác xã sử dụng lao động là người khuyết tật nhân các dịp phù hợp.

- Tập huấn, hướng dẫn về hỗ trợ sinh kế, vay vốn; khuyến khích doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hợp tác xã tạo việc làm cho người khuyết tật.

- Nhân rộng các mô hình sinh kế hiệu quả; hỗ trợ người khuyết tật nâng cao khả năng thích ứng với rủi ro, thiên tai, dịch bệnh.

- Khuyến khích khu vực tư nhân, tổ chức xã hội và cộng đồng tham gia hỗ trợ người khuyết tật trong tạo việc làm, khởi nghiệp, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Huy động đa dạng nguồn lực xã hội để chăm lo trẻ em bị bỏ rơi bảo đảm công khai, minh bạch và sử dụng hiệu quả nguồn lực; phát triển các mô hình đỡ đầu trẻ em bị bỏ rơi; nhân rộng các mô hình đã chứng minh hiệu quả như: “Mẹ đỡ đầu”, “Địa chỉ tin cậy”, “Vì đàn em thân yêu”,...

4.2. Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ; Sở Công Thương; Sở Y tế; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh; UBND các xã, phường (thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ).

4.3. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan.

5. Đẩy mạnh hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận dịch vụ y tế, dịch vụ công; thúc đẩy chuyển đổi số, liên thông cơ sở dữ liệu về trẻ em

5.1. Nội dung hoạt động:

- Bảo đảm cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế đồng bộ, phù hợp; nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ y tế thuận tiện cho người khuyết tật.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc cho các đối tượng, trong đó ưu tiên người khuyết tật; hoàn thành việc tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp sớm khuyết tật; hỗ trợ điều trị, phục hồi chức năng cho người khuyết tật.

- Hoàn thiện, cập nhật cơ sở dữ liệu về người khuyết tật; kết nối, liên thông với Cổng Dịch vụ công quốc gia và cơ sở dữ liệu về trẻ em, bảo đảm thực hiện các thủ tục hành chính kịp thời, thuận tiện, đồng bộ.

5.2. Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

5.3. Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ; Bảo hiểm xã hội tỉnh và UBND các xã, phường.

6. Phát triển hệ thống và nâng cao năng lực các cơ sở trợ giúp xã hội

6.1. Nội dung hoạt động:

- Nâng cấp, phát triển các cơ sở trợ giúp xã hội hiện có về cơ sở vật chất, trang thiết bị, các tiêu chuẩn nuôi dưỡng; nghiên cứu, thành lập mới một số cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập phù hợp với Quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo định hướng của Thủ tướng Chính phủ; nâng cao năng lực và chất lượng nguồn nhân lực làm công tác xã hội.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng và bảo vệ người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và các đối tượng yếu thế khác, bảo đảm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội.

6.2. *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Y tế.

6.3. *Cơ quan phối hợp:* Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và khen thưởng

7.1. *Nội dung hoạt động:*

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật và trẻ em để qua đó kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Biểu dương, nhân rộng gương người khuyết tật tiêu biểu vượt khó vươn lên; các mô hình, tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác trợ giúp, chăm sóc, bảo vệ người khuyết tật và trẻ em.

- Thực hiện khen thưởng kịp thời đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có đóng góp tích cực trong công tác hỗ trợ người khuyết tật và trẻ em trên địa bàn tỉnh.

- Xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng chính sách, xâm hại hoặc trục lợi từ người khuyết tật và trẻ em, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật.

7.2. *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Công an tỉnh; Sở Y tế; Sở Nội vụ; Thanh tra tỉnh (theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền quy định).

7.3. *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời huy động từ các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; thực hiện các giải pháp chăm lo trẻ em, nhất là trẻ em vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ Bảo trợ trẻ em; ưu tiên hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn; tổ chức thăm hỏi, tặng quà trẻ em nhân các ngày lễ, Tết.

- Chỉ đạo các cơ sở trợ giúp xã hội thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người khuyết tật theo quy định.

- Xây dựng, hoàn thiện và cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

- Tổng hợp kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện báo cáo UBND tỉnh xem xét chỉ đạo, giải quyết theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch và hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp phục vụ công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em và hỗ trợ người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức, thực hiện các chương trình giáo dục, hỗ trợ hòa nhập cho trẻ em khuyết tật theo từng lứa tuổi, bảo đảm mọi trẻ em đều được tiếp cận giáo dục bình đẳng, không bị kỳ thị.

- Phối hợp phòng ngừa, phát hiện sớm trẻ em có nguy cơ bỏ học và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, kịp thời phối hợp với gia đình và cơ quan chức năng để có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao kiến thức về quyền trẻ em, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em trong các cơ sở giáo dục, góp phần hình thành môi trường học đường an toàn, thân thiện và hòa nhập.

4. Sở Xây dựng

Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, hướng dẫn việc thực hiện chính sách miễn, giảm giá vé sử dụng phương tiện giao thông công cộng đối với người khuyết tật theo quy định; đồng thời lồng ghép yêu cầu tiếp cận của người khuyết tật trong quy hoạch, thiết kế, xây dựng, cải tạo và nâng cấp công trình, hạ tầng giao thông, bảo đảm đồng bộ, an toàn và thuận tiện.

5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phù hợp, tạo điều kiện để trẻ em và người khuyết tật tham gia, thụ hưởng đời sống văn hóa, tinh thần.

- Chỉ đạo, phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trong tổ chức sinh hoạt cộng đồng, bảo đảm tính tiếp cận, hòa nhập đối với trẻ em và người khuyết tật.

- Lòng ghép nội dung tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc trẻ em và hỗ trợ người khuyết tật thông qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, xây dựng môi trường văn hóa an toàn, thân thiện, hòa nhập.

- Triển khai hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng gia đình, cộng đồng văn hóa an toàn, thân thiện đối với trẻ em và người khuyết tật.

6. Sở Tư pháp

- Tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và hỗ trợ người khuyết tật trên địa bàn tỉnh bằng hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định về người khuyết tật theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý và Luật Tiếp cận thông tin, bảo đảm quyền tiếp cận pháp luật của người khuyết tật.

7. Sở Công Thương

- Phối hợp hỗ trợ kết nối, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm do người khuyết tật sản xuất hoặc các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh do người khuyết tật làm chủ hoặc có sử dụng lao động là người khuyết tật.

- Khuyến khích, vận động doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia tạo việc làm, tiếp nhận lao động là người khuyết tật; lòng ghép các chính sách hỗ trợ trong hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường.

8. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp tham mưu trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy; bố trí và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác trẻ em và người khuyết tật từ tỉnh đến cơ sở bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn tại tỉnh.

- Hướng dẫn Sở Y tế và các đơn vị liên quan thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cộng tác viên công tác xã hội theo phân cấp quản lý.

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị hướng dẫn biểu dương, nhân rộng gương người khuyết tật tiêu biểu vượt khó, các mô hình, tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác hỗ trợ người khuyết tật và trẻ em, đồng thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

9. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

- Chỉ đạo các phòng giao dịch triển khai hiệu quả chính sách tín dụng đối với người khuyết tật tự tạo việc làm, hộ gia đình có người khuyết tật và các cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật và gia đình tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để phát triển sinh kế, tạo việc làm, ổn định và nâng cao đời sống.

10. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách bảo hiểm y tế đối với người khuyết tật và các nhóm đối tượng theo quy định; bảo đảm quyền lợi khám, chữa bệnh cho người tham gia.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tuyên truyền, vận động, mở rộng độ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn.

11. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến trẻ em và người khuyết tật; tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, đặc biệt là các hành vi xâm hại, mua bán, bỏ rơi, lạm dụng trẻ em theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện công tác quản lý cư trú; khai thác, cập nhật, kết nối và đối soát Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm xác thực, làm sạch dữ liệu về trẻ em và người khuyết tật; phối hợp hỗ trợ giải quyết vướng mắc về giấy tờ pháp lý, bảo đảm các đối tượng được thụ hưởng đầy đủ chính sách.

- Bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong quá trình triển khai các hoạt động chăm sóc, bảo vệ trẻ em và hỗ trợ người khuyết tật trên địa bàn.

- Hướng dẫn, phối hợp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin trong xây dựng, quản lý, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu; kịp thời phát hiện, xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin và vi phạm pháp luật liên quan đến dữ liệu cá nhân.

12. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

- Tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người khuyết tật; nâng cao nhận thức cộng đồng về trách nhiệm xã hội đối với trẻ em bị bỏ rơi và người yếu thế.

- Triển khai các chương trình hỗ trợ, đỡ đầu trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người khuyết tật; phối hợp hỗ trợ sinh kế, phát triển các mô hình sinh kế phù hợp cho người khuyết tật; kết nối nguồn lực, hỗ trợ đào tạo, tạo việc làm, giúp người khuyết tật ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

- Phối hợp giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật tại cơ sở; kịp thời phản ánh, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các bất cập, vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện.

13. Báo và Phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm thông tin tỉnh

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em và người khuyết tật; kịp thời phản ánh tình hình, kết quả triển khai trên địa bàn.


- Phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương người tốt, việc tốt trong công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và hỗ trợ người khuyết tật.

14. UBND các xã, phường


- Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, UBND các xã, phường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tại địa phương, bảo đảm phù hợp chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế trên địa bàn.

- Thực hiện cập nhật, theo dõi, quản lý dữ liệu về trẻ em và người khuyết tật trên địa bàn; bảo đảm kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.


- Bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em và đường dây nóng hoạt động 24/7.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và hỗ trợ người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo, triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Định kỳ hằng năm (*trước ngày 15/12*), báo cáo kết quả thực hiện (*bao gồm khó khăn, vướng mắc*) về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./. 

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Nhất);
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ngân hàng CSXH tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình TN;
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Linh);
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Nhưng) 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nông Quang Nhất